

AGENDA

ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS 2025 HANOI SYNTHETIC PAINT JOINT STOCK COMPANY

**Time: 09:00 AM, April 10, 2025
At the Hall, Headquarters of HaSynPaintCo.**

I. OPENING OF THE GENERAL MEETING:

1. Flag salute – Opening ceremony
2. Introduction of the Chairman of the Board of Directors as the Chairman of the General Meeting of Shareholders.
3. Chairman:
 - Introducing the list of the Supervisory Committee and Election Committee.
 - Approval of the Supervisory Committee and Election Committee by the General Meeting.
4. The Supervisory Committee and Election Committee check and announce the list of shareholders eligible to proceed with the General Meeting.
5. The Chairperson of the General Meeting appoints a secretary.

II. THE CHAIRMAN OF THE BOARD OF DIRECTORS CHAIRS THE GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS:

1. Presentation and approval of the agenda of the General Meeting of Shareholders.
2. Report from the Board of Directors of Hanoi General Paint Joint Stock Company.
3. Summary report on production and business performance in 2024 and orientation for the 2025 plan.
4. Summary financial report for 2024 (audited) and the proposed plan for profit distribution and dividend payment for 2024.
5. Report from the Supervisory Board.
6. Selection of the audit firm for the 2025 financial report.
7. Approval of the remuneration report for the Board of Directors and the Supervisory Board in 2024 and the proposed plan for remuneration and operational expenses for the Board of Directors and Supervisory Board in 2025.
8. Other matters (if any).

III. DISCUSSION

IV. VOTING:

On the matters stated above.

V. APPROVAL OF THE MEETING MINUTES AND RESOLUTIONS

VI. CLOSING OF THE MEETING

Hanoi, March 25, 2025
ON BEHALF OF BOARD OF DIRECTORS
VICE CHAIRMAN



Nguyễn Ngọc Anh

PHƯƠNG ÁN PHÂN CHIA LỢI NHUẬN năm 2024
PROFIT DISTRIBUTION PLAN FOR 2024

STT	Chỉ tiêu	Target	Phương án phân chia lợi nhuận năm 2024
			Profit Distribution Plan for 2024
1	Vốn điều lệ	Charter Capital	120,270,860,000
2	Tổng lợi nhuận phát sinh năm 2024	Total generated profit	26,391,572,755
3	Trong đó lãi tỷ giá đánh giá lại tiền gửi NH cuối kỳ không phải nộp thuế TNDN và không được chia cổ tức	The foreign exchange revaluation interest on bank deposits at the end of the period is not subject to corporate income tax and cannot be distributed as dividends.	10,613,015
4	Thuế TNDN phải nộp	Corporate Income Tax Payable	5,618,673,939
5	Lợi nhuận còn lại để phân phối	Remaining profit for distribution	20,762,285,801
6	Lợi nhuận năm 2023 chuyển sang	The profit for the year 2023 is carried forward	88,691,534
7	Tổng lợi nhuận chưa phân phối tại ngày 31-12-2024	Retained earnings as of December 31, 2024.	20,850,977,335
8	Trích quỹ dự phòng tài chính	Profit distribution into the financial reserve fund.	1,044,361,588
9	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	Profit distribution into the reward and welfare fund.	1,044,361,588
10	Lợi nhuận còn lại chia cho cổ đông hiện hữu bằng tiền mặt	The remaining profit is distributed to existing shareholders in cash	18,762,254,160
11	Tương ứng	Corresponding	15.60%

Kế toán trưởng

Phạm Thu Hà



Tổng Giám đốc

NGUYỄN NGỌC ANH

Nguyễn Ngọc Anh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT NĂM 2024 (ĐÃ KIỂM TOÁN)
Summary Financial Report for the Year 2024 (Audited)

Chỉ tiêu Item	31/12/2024	31/12/2023
(1)	(2)	(3)
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN/A. CURRENT ASSETS	208,582,994,867	203,414,481,768
I. Tiền và các khoản tương đương tiền I. Cash and cash equivalents	90,111,757,334	81,716,564,411
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn II. Short-term investments	25,000,000,000	37,000,000,000
III. Các khoản phải thu ngắn hạn III. Short-term accounts receivable	24,295,744,542	24,214,093,802
IV. Hàng tồn kho IV. Inventories	69,053,625,741	60,483,823,555
V. Tài sản ngắn hạn khác V. Other current assets	121,867,250	-
B - TÀI SẢN DÀI HẠN/B - NON- CURRENT ASSETS	20,239,750,619	19,370,435,813
I. Đầu tư tài chính dài hạn I.	-	-
1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn 1. Buy and hold until maturity	-	-
II. Tài sản cố định II. Fixed assets	19,027,255,763	19,236,031,866
(220 = 221 + 224 + 227 + 230)		
- Nguyên giá - Cost	117,558,620,968	114,953,748,528
- Giá trị hao mòn lũy kế (*) - Accumulated depreciation (*)	(98,531,365,205)	(95,717,716,662)
III. Các khoản phải thu dài hạn III. Long-term receivables	-	-
1.Trả trước cho người bán dài hạn 1.Long-term advances to suppliers	-	-
VI. Tài sản dài hạn khác VI. Other long-term assets	1,212,494,856	134,403,947
(260 = 261 + 262 + 268)		
1. Chi phí trả trước dài hạn 1. Long-term prepaid expenses	1,212,494,856	134,403,947
TỔNG CỘNG TÀI SẢN/TOTAL ASSETS (A+B)	228,822,745,486	222,784,917,581
A - NỢ PHẢI TRẢ/A - LIABILITIES	32,188,700,554	32,431,697,263
I. Nợ ngắn hạn/Current liabilities	32,188,700,554	32,431,697,263
Vay ngắn hạn quá hạn trả Short-term overdue loan		
II. Nợ dài hạn/Long-term liabilities	-	-
B. VỐN CHỦ SỞ HỮU/B. OWNER'S EQUITY	196,634,044,932	190,353,220,318
I. Vốn chủ sở hữu I. Equity	196,634,044,932	190,353,220,318



Chỉ tiêu Item	31/12/2024	31/12/2023
(1)	(2)	(3)
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu 1. Owners' shares capital	120,270,860,000	120,270,860,000
2. Thặng dư vốn cổ phần 2. Ordinary shares capital	14,060,000,000	14,060,000,000
3. Quỹ đầu tư phát triển 3. Investment and development fund	38,151,435,908	38,151,435,908
4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối 4. Undistributed earnings	20,861,590,350	15,343,506,483
5. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu 5. Other funds belonging to owners' equity	3,290,158,674	2,527,417,927
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác II. Other capital and funds	-	-
1. Nguồn kinh phí 1. Subsidized not-for-profit funds	-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN/TOTAL RESOURCES (A+B)	228,822,745,486	222,784,917,581
Kết quả kinh doanh Financial results		
-Số lượng sản phẩm Sơn các loại: (Tấn) - The quantity of paint products: (Tons)	5,439	5,365
-Tổng Doanh thu - Total revenue	419,907,746,647	422,785,393,439
-Tổng Chi phí - Total cost	393,516,173,892	403,562,281,439
-Tổng lãi - Total profit	26,391,572,755	19,223,112,000
Thuế và các khoản phải nộp nhà nước/Taxes and other amounts payable to the state		
- Tổng Số thuế còn phải nộp đầu năm - Total tax payable at the beginning of the year	2,294,571,455	1,594,433,460
-Tổng Số thuế phải nộp trong năm -Total tax payable for The year	18,804,350,451	19,153,362,035
-Tổng số thuế đã nộp -Total taxes paid	19,863,612,427	18,453,224,040
-Số chuyển sang năm sau - Tax payable carried forward to the next year	1,235,309,479	2,294,571,455

Kế toán trưởng
Chief accountant

[Signature]
Phạm Thu Hà

Tổng Giám đốc
General Director
CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN TỔNG HỢP HÀ NỘI
H. THANH TRÌ T.P HÀ NỘI
[Signature]
Nguyễn Ngọc Anh



HASYNPAINTCO
AGM 2025

VOTING BALLOT

Shareholder Name:

Total Number of Voting Shares:

CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN TỔNG HỢP HÀ NỘI
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

THẺ BIỂU QUYẾT

Tên cổ đông

Tổng số cổ phần biểu quyết

RESOLUTION



ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS IN 2025

- Base: Hanoi Enterprises No. 59/2020/QH14 dated 17/06/2020 was approved by the 14th National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam.
- Charter of organization and operation of Hanoi Synthetic Paint JS Company;
 - Minutes of the Annual General Meeting of Shareholders of Hanoi Synthetic Paint JS Company on April 10, 2025.

RESOLUTION

Article 1:

1. Approved the report of the Board of Directors of Hanoi Synthetic Paint JS Company.
2. Approved the report on the summary of production and business in 2024 and the orientation of the plan in 2025.
 - 2.1 Production and business results in 2024:

- Turnover:	417.5 billion VND
- Profit before tax:	26.3 billion VND
 - 2.2 Production and business plan in 2025:

- Turnover:	440 billion VND
- Profit before tax:	14 billion VND
3. Approved the 2024 Financial Statements have been audited by CPA Vietnam Auditing Co., Ltd.
4. Approved the profit distribution plan, dividend payment plan in 2024.

	<i>Unit: VND</i>
- Charter capital (as of 31/12/2024)	120.270.860.000
- Total profit generated in 2024	26.391.572.755
- In which, interest on the exchange rate of revaluation of bank deposits at the end of the period is not subject to CIT and is not entitled to dividends	10.613.015
- Payable CIT	5.618.673.939
- Remaining profit for distribution	20.762.285.801
- Profits in 2023 move to	88.691.534

- Total undistributed profit as of 31-12-2024	20.850.977.335
- Deduction of financial reserve fund	1.044.361.588
- Deduction of reward and welfare funds	1.044.361.588
- The remaining profit is divided among existing shareholders in cash	18.762.254.160
- Correspond	15.60 %
- Forms of dividend payment	Cash or wire transfer

Assign the Board of Directors to organize the payment of dividends in cash or bank transfer.

5. Approve the report of the Supervisory Board in 2024.
6. Approved the authorization for the Board of Directors to select a company to audit the 2025 Financial Statements.
7. Approved the Report on remuneration and operating expenses of the Board of Directors and Supervisory Board in 2024 is VND 500,000,000, and the plan to pay remuneration and expenses for activities of the Board of Directors and Supervisory Board in 2025 is expected to be VND 600,000,000.
8. In the course of the transaction, the Company signed the following business agreements:
 - Add the biofertilizer production industry
 - Stop the business line:
 - Wholesale of solid, liquid, gaseous fuels and related products
 - Retail of engine fuels in specialized stores
 - Road freight transport
 - Other road passenger transport
 - Road passenger transport in inner-city and suburban areas

Article 2:

This Resolution was approved by the 2025 Annual General Meeting of Shareholders of Hanoi Synthetic Paint JS Company at the General Meeting and takes effect from April 10, 2025.

Assign the Board of Directors, the Supervisory Board and the General Director of the Company to base on the contents of this Resolution to implement it.

**ON BEHALF GENERAL MEETING
OF SHAREHOLDERS
CHAIRMAN**

Nguyen Thien Ai